TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2024/HS-ST
Ngày: 02-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2024/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/HSST-QĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Ngọc B; giới tính: nữ; tên gọi khác: không; sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp G, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị B1; chồng Nguyễn Văn T (đã ly hôn); có 02 người con: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: không có; tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ 30/10/2023 (có mặt).

2. Ông Cẩm B2; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 260/26 Bà H, Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12; con ông Ông Chí D và bà Dương Thị N; anh, chị, em ruột: có 01 người; chưa có vợ con.

Tiền sự: không có;

Tiền án: Ngày 26/12/2022, bị Tòa án nhân dân Quận A xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 99/2022/HSST ngày 26/12/2022, chấp hành xong ngày 30/5/2023.

Nhân thân:

Ngày 09/12/2015, bị Tòa án huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 24/4/2017.

Ngày 20/12/2019, bị Tòa án Quận A áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, chấp hành xong 28/4/2021.

Ngày 02/7/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 137/2024/HSST (đã có hiệu lực pháp luật).

Bị hại: Bà Lâm Thị Xà B3, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ thường trú: Ấp X, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Minh N1, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: F đường D, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Chí H1, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: 2 Bà H, Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 05/8/2023, B2 phát hiện xe máy nhãn hiệu Honda Future màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 125cm^3 biển số 61B1-15080 của bà Lâm Thị Xà B3 dựng tại khu vực lối đi chung khu phòng trọ tại địa chỉ số H ấp B, xã X, huyện H, không có người trông coi nên rủ B cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, B đồng ý. B2 lén lút dẫn xe máy trên lùi ra ngoài nhưng không khởi động được do không có chìa khóa. B2 điều khiển xe máy Atila của mình rồi dùng chân phải đẩy xe máy Honda Future không nổ máy do Trần Ngọc B điều khiển tẩu thoát. Sau đó, Bình bán xe cho đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng và cùng B tiêu xài chung.

Kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện H xác định tài sản lấy trộm là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 125cm^3 biển số 61B1-15080 có giá 9.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Ông Cẩm B2 và Trần Ngọc B thừa nhận hành vi trộm cắp nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

Xe máy nhãn hiệu Honda Future màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 125cm^3 biển số 61B1-15080 không thu giữ được. Bà Lâm Thị Xà B3 khai mua của một người thanh niên không rõ lai lịch với giá 10.000.000 đồng. Qua xác minh xe trên do ông Nguyễn Minh N1 đứng tên chủ sở hữu có số máy JC53E0006565, số khung 5302CY006487. Ông N1 khai đã bán xe năm 2018, không làm hợp đồng mua bán, không yêu cầu gì đối với xe máy trên. Cơ quan

điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng xe máy nhãn hiệu Honda Future màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 125cm^3 biển số 61B1-15080, số máy JC53E0006565, số khung 5302CY006487 nhưng chưa có kết quả.

Trần Ngọc B giao nộp 01 điện thoại đi động hiệu Honor màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị bể có nhiều vết nứt tại 02 góc màn hình.

Đối với xe Atila sơn màu đỏ, Bình mượn của Ông Chí H1. Khi cho mượn, H1 không biết B2 dùng làm phương tiện phạm tội. Xe không thu giữ được do B2 đã bán cho người khác.

Về dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 10.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 133/CT-VKS.HM ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc B, Ông Cẩm B2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố phát biểu: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Ngọc B, Ông Cẩm B2 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Ngọc B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, Ông Cẩm B2 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do cần tiền tiêu xài, khoảng 22 giờ 30 ngày 05/8/2023, khi phát hiện xe máy Honda Future màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 125cm^3 biển số 61B1-15080 của bà Lâm Thị Xà B3 dựng tại khu vực lối đi chung khu phòng trọ tại địa chỉ số H ấp B, xã X, huyện H, không có người trông coi nên B2 rủ B cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, B đồng ý. B2 lén lút dẫn xe máy trên lùi ra ngoài nhưng không khởi động được do không có chìa khóa. B2 điều khiển xe máy Atila của mình rồi dùng chân phải đẩy xe máy Honda Future không nổ máy do B điều khiển tẩu thoát. Bình bán xe máy trộm được cho đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng và cùng B tiêu xài chung. Tài sản trộm được trị giá 9.000.000 đồng.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Các bị cáo B2, B là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá là 9.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố các bị cáo Ông Cẩm B2, Trần Ngọc B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Bị cáo B2 có nhân thân xấu, phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm, sau khi bỏ trốn đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo B phạm tội lần đầu. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Honor màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị bể có nhiều vết nứt tại 02 góc màn hình là phương tiện liên lạc cá nhân không liên quan vụ án nên cần trả lại cho bị cáo B.

[8] Về dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét sự đồng ý trên hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Ngọc B;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ông Cẩm B4;

Áp dụng Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt: Bị cáo Ông Cẩm B2 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2023. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 137/2024/HSST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Ông Cẩm B2 chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2023.

2. Trần Ngọc B 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2023.

3. Buộc bị cáo Trần Ngọc B và Ông Cẩm B2 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Lâm Thị Xà B3 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, trong đó,

buộc bị cáo Trần Ngọc B có nghĩa vụ bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, buộc bị cáo Ông Cẩm B2 bồi thường số tiền 5.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành đối với khoản tiền bồi thường, hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc B 01 điện thoại di động hiệu Honor đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị bể (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

6. Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Ông Cẩm B2, Trần Ngọc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ông Cẩm B2 phải chịu 300.000 đồng, Trần Ngọc B phải chịu 300.000 đồng.

7. Án xử sơ thẩm công khai. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mai